

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:52/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2023. Giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Ái V, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn n, xã Đắk L, huyện Đắk H, tỉnh K.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn h, xã Đoàn K, thành phố K, tỉnh K.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự..
- Căn cứ vào Điều Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/10/2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Ái Vi và anh Nguyễn Ngọc Thận.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Ái V và anh Nguyễn Ngọc Th - thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

+Chị Võ Thị Ái V nhận nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001263 ngày 17/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố K, tỉnh K. Hoàn trả lại cho chị Võ Thị Ái V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Th số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí yêu cầu chia tài sản chung, theo biên lai số 0001343 ngày 08/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố K, tỉnh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND TP K;
- Chi cục THA.DS TP K;
- UBND nơi đăng ký;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

(đã ký)

MAI THỊ THU

